# LUYỆNTẬP CHUNG

# Thời gian thực hiện: 1 tiết (113)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ/ yêu cầu cần đạt**

Nắm vững kiến thức về góc, điểm trong của góc, số đo góc, các góc đặc biệt.

**2. Kĩ năng và năng lực**

**a. Kĩ năng:**

- Đọc đúng tên góc, đỉbg, cạnh của góc

- Đo được góc cho trước

**b. Năng lực:** Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán

**3. Phẩm chất**

Rèn luyện thói quen tự học, ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

**2. Đối với học sinh:**

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

- GV tái hiện lại kiến thức các bài học khác thông qua hoạt động mở đầu bài học sau đó thực hiện các ví dụ như sgk

- Trong quá trình thực hiện các ví dụ, GV kết hợp để HS nhắc lại kiến thức của các bài học trước

- Về kĩ năng: GV chú y tới từng hs về kĩ năng đó, đọc tên góc, đỉnh, cạnh của góc

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**C-D. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

**b. Nội dung:** Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:* Bài tập sgk

**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 8.35 :**Hãy dùng ê ke để kiểm tra và cho biết góc nào là góc nhọn , góc vuông , góc từ, góc bẹt  có trong hình sau.Description: [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 bài : Luyện tập chung trang 70**Câu 8.36:**Trong hình vẽ sau , cho tam giác đều ABC và góc DBC bằng 20 độ.Description: [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 bài : Luyện tập chung trang 70a. Kể tên các góc trong hình vẽ trên . Những góc nào có số đo bằng 60 độ ?b.Điểm D có nằm trong góc ABC không ? Điểm C có nằm trong góc ADB không ?c. Em hãy dự đoán số đo góc ABD và sử dụng thước đo góc để kiểm tra lại dự đoán của mình .**Câu 8.37 :**Cho hình vuông MNPQ và số đo các góc ghi tương ứng như  trên hình sau .a. Kể tên số đo góc AMC bằng cách đo ;b.Sắp xếp các góc NMA ,AMC và CMQ theo thứ tự số đo tăng dần**Câu 8.38:**Góc nghiêng khi đặt thang là góc tạo bởi cạnh thang và mặt đất. Để đảm bảo an toàn khi sử dụng thang , người ta thấy rằng góc nghiêng an toàn khi đặt thang là 75 độ . Em hãy  kiểm tra xem chiếc thang trong hình sau đã đảm bảo an toàn hay chưa . | **Câu 8.35 :**Các góc nhọn là : Góc ABC ; Góc EBC ; Góc CAD ; Góc CDACác góc vuông là : Góc ABC ; Góc BAD Các góc tù là : Góc ACD ; Góc BCD ; Góc BEA.Các góc bẹt là : Góc AEC **Câu 8.36:**a.Các góc có trong hình vẽ là : ∠ ABC ; ∠ BAC ; ∠ CAB ; ∠ BDA ; ∠ DAB ; ∠ ABD ;  ∠ DBC ; ∠ DAC.Những góc có số đo bằng 60 độ là : ∠ ABC ; ∠ BAC ; ∠ CAB .b.Điểm D có nằm trong góc ABC . Điểm C không  nằm trong góc ADB .c.Số đo góc ABD là : 40 độ .**Câu 8.37:**a.Các điểm nằm trong góc AMC là : Pb.∠ NMA ; ∠ CMQ ; ∠ AMC.**Câu 8.38:**Chiếc thang trong hình đã đảm bảo an toàn .Description: [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 bài : Luyện tập chung trang 70 |

*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.*

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |   |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học  | Kiểm tra viết  | Thang đo, bảng kiểm  |   |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |   |



Để tổ chức có hiệu quả tiết học này, cần phải có sự chuẩn bị tốt từ cả hai phía: GV và HS. Đặc biệt, HS phải được yêu cầu ôn tập và làm bài tập đầy đủ trước khi đến lớp. Trong một tiết, không thể ôm đồm quá nhiều vấn đề. Do đó GV cần chọn lọc những điều cần nhấn mạnh cho HS trên lớp cũng như chọn lọc các bài tập sẽ chữa trên lớp. Đáng chú ý là khái niệm điểm nằm giữa hai điểm. Khái niệm này tuy chỉ được nhìn nhận một cách trực quan, nhưng lại là dẫn xuất cho nhiều vấn đề quan trọng khác như cộng đoạn thẳng, so sánh hai đoạn thẳng, trung điểm của đoạn thẳng.

Về vấn đề hai đường thẳng song song, chương này chỉ yêu cầu HS vẽ được hai đường thẳng song song, dùng thước và ê ke để kiểm tra hai đường thẳng song song. Các vấn để khác về đường thẳng song song sẽ học kĩ hơn ở lớp 7.

**C-D. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP - VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

**b. Nội dung:** Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:* Bài tập sgk

**-** *HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 8.39:**Xem hình 8.55 rồi cho biết trong các khẳng định sau , khẳng định nào đúng , khẳng định nào sai ?**Description: [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 Bài tập cuối chương VIII**a. Điểm C thuộc đường thẳng d , hai điểm A và B không thuộc đường thẳng d .b. Ba điểm A , B , C không thẳng hàng .c. Điểm F không thuộc đường thẳng m d. Ba điểm D , E , F không thẳng hàng .**Câu 8.40 :**Hình 8.56 thể hiện các quan hệ nào nếu nói về :Description: [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 Bài tập cuối chương VIIIa. Ba điểm A ,B  và C?b. Hai tia BA và BC?c. Ba đoạn thẳng AB , BC  và AC?**Câu 8.41 :**Vẽ đoạn thẳng MN dài 7 cm rồi tìm trung điểm của nó **Câu 8.42 :**Cho hình thang ABCD như hình vẽ bên.Em hãy:a.Kể tên các góc có trong hình vẽ .b. Đo rồi chỉ ra các góc nhọn , góc tù.Description: [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 Bài tập cuối chương VIII**Câu 8.43 :** Cho hình 8.57Description: [Kết nối tri thức và cuộc sống] Giải toán 6 Bài tập cuối chương VIII a. Kể tên các tia có trong hình trên . Trong đó , hai tia nào là hai tia đối nhau ?b. Kể tên các góc vuông , góc bẹt trong hình 8. 57c. Nếu điểm B nằm trong góc yOx thì góc xOB là góc từ hay góc nhọn ? | **Câu 8.39:**a.Đúng b.Sai c.Đúng d.Đúng**Câu 8.40:**a. Ba điểm A ,B  và C thẳng hàngb. Hai tia BA và BC là hai tia đối nhauc. Ba đoạn thẳng AB , BC  và AC cùng nằm trên một đường thẳng.**Câu 8.41 :**Vì O là trung điểm của MN nên MO=NO =3,5 cm.**Câu 8.42 :**a. Các góc có trong hình vẽ là : ∠ ABC ; ∠ DAB ; ∠ BCD ; ∠ CDA.b. Các góc nhọn là : ∠ CDA ; ∠ BCD.Các góc tù là : ∠ DAB ; ∠ ABC**Câu 8.43 :**a.Các tia có trong hình vẽ là : Ox ; Oy ; Oz.Hai tia đối nhau là : Ox ; Oyb.Các góc vuông là : ∠ xOy ; ∠  zOy.c.Nếu B nằm trong góc yOz thì góc xOB là góc tù. |

*-**GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.*

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi chú** |
| Sự tích cực, chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập | Vấn đáp, kiểm tra miệng | Phiếu quan sát trong giờ học |   |
| Sự hứng thú, tự tin khi tham gia bài học  | Kiểm tra viết  | Thang đo, bảng kiểm  |   |
| Thông qua nhiệm vụ học tập, rèn luyện nhóm, hoạt động tập thể,… | Kiểm tra thực hành | Hồ sơ học tập, phiếu học tập, các loại câu hỏi vấn đáp |   |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*